

SỐ 410

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THẬP LUÂN

*Hán dịch: Mất tên người dịch. Phụ vào dịch phẩm
đời Bắc Lương.*

QUYỂN 1

Phẩm 1: MỞ ĐẦU

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại núi Khư-la-đề-da, là trụ xứ của vị Tiên Mâu-ni, cùng với chúng đại Tỳ-kheo hội đủ, vô lượng, vô số chúng đại Thanh văn, vô lượng, vô số các vị Đại Bồ-tát không thể tính kể đã vân tập đến nghe Phật thuyết giảng kinh Nguyệt Tạng.

Bấy giờ, phương Nam có mây hương lớn, mưa xuống những trận mưa hương lớn, có mây hoa lớn, mưa xuống những trận mưa hoa lớn, có vô lượng mây anh lạc, mưa xuống vô số trận mưa anh lạc, có mây y phục lớn, mưa xuống các trận mưa y phục lớn. Ở nơi núi Khư-la-đề-da, trú xứ của Tiên Mâu-ni, các trận mưa lớn ấy thấy đều đủ khắp. Các đám mây rợp lớn tuôn những cơn mưa hương, hoa, y phục, anh lạc, qua đó cũng nêu bày vô lượng, vô số pháp âm, như thế theo thứ lớp, cho đến nói rộng về đủ loại:

Âm thanh nói về ba quy y. Âm thanh nói về Trì giới. Âm thanh nói về Nhẫn nhục. Âm thanh nói về Tinh tấn. Âm thanh nói về

Thiên định, về Trí tuệ đầy đủ, về hàng phục bốn ma, về tiếng khen ngợi vang khắp ba cõi, về Tổng trì niệm định, về ba môn Giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện. Âm thanh nói về ly dục. Âm thanh nói về Sắc như bọt nước tụ lại, Thọ như bong bóng nước, Tưởng như ánh lửa cháy bùng, Hành như cây chuối, Thức như huyễn hóa. Âm thanh nói về vô thường, khổ, không, vô ngã. Âm thanh nói về sự hổ, thẹn. Âm thanh nói về niệm xứ. Âm thanh nói về bốn Tâm vô lượng Từ, Bi, Hỷ, Xả. Âm thanh nói về việc chứng đắc các pháp. Âm thanh nói về Niết-bàn. Âm thanh nói về chỗ rộng mở không còn chứa, giấu, che đậy. Âm thanh nói về ba thừa, nói về chuyển pháp luân, nói về sự thành tựu đầy đủ cho chúng sinh, nói về sự vượt qua ba cõi ác, nói về sáu pháp Ba-la-mật, nói về phương tiện quyền xảo cho đến gồm đủ mười Địa. Âm thanh nói về thần thông tự tại, nói về Đại thừa vô thượng diệu dụng, nói về Bất thoái chuyển, nói về pháp Nhẫn vô sinh, nói về sự hội nhập nơi biển Phật.

Đại chúng có mặt nơi pháp hội đều thấy đủ loại cơn mưa, cũng nghe vô lượng âm thanh nói về các pháp, âm thanh nói về các thứ y phục theo ý để trang sức thích hợp. Lại thấy đều thấy trên hai tay của các vị kia đều có ngọc báu Như ý, mưa xuống các báu như ý, mỗi mỗi báu như ý đều phát ra hào quang sáng rực, trong hào quang ấy đều thấy tất cả chư Phật nơi hằng sa thế giới khắp mười phương. Mỗi chỗ ở của chư Phật ấy đều có các các vị Bồ-tát tự vây quanh. Nơi ánh hào quang rực rỡ kia lại thấy hết thế giới chư Phật khắp mười phương. Nếu có người bệnh, thân nhờ xúc chạm được với ánh hào quang thì các bệnh đều tiêu trừ. Chúng sinh nào bị trói buộc cùng sắp bị giết, thân nhờ xúc chạm nơi ánh hào quang ấy liền được giải thoát. Nếu thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý suy nghĩ ác, gặp ánh hào quang ấy chạm vào thân thì sẽ trừ được ba nghiệp ác. Nếu chúng sinh chịu mọi đói khát, gặp ánh hào quang ấy chạm vào thân thì đều được no đủ. Người nào mắc phải tội lỗi, bị đánh đập, chịu nhiều khổ bức, thiếu các thứ vật dụng, y phục, các loại anh lạc để trang sức, nếu gặp ánh hào quang ấy chạm đến thân, tùy theo chỗ nhớ nghĩ đều được đầy đủ. Nếu có những người sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, mắng nhiếc,

gặp ánh hào quang ấy chạm vào thân thì những nghiệp ác như vậy đều được tiêu trừ. Nếu có các chúng sinh cầu không được nên khổ, gặp ánh hào quang ấy chạm vào thân thì đều thọ nhận sự an vui. Hào quang sáng tỏ thanh tịnh, không bị ngăn che do gió, mây, bụi bặm và các thứ cấu uế. Các sự khổ não, đắng cay, chua xót, các loại âm thanh bất thiện cho đến những xúc chạm xấu ác, gây sợ hãi đều được trừ diệt. Xa lìa các điều ác, tất cả tà kiến, hư dối, đua nịnh cũng đều dứt hết. Mọi thứ tham dục xấu ác thấy được loại bỏ, mọi điều an lạc thù thắng, vi diệu đều sinh khởi.

Bấy giờ, chúng hội đều an định vững chắc khó lay động như mặt đất, tâm không đến đi, không thể hủy hoại. Đại chúng như vậy đạt được điều chưa từng có, đều tự hỏi: “Vì nhân duyên gì hôm nay chúng ta thân tướng như được khỏe khắn, được quý trọng, không thể tự kìm chế.”

Lúc này, có một vị Đế Thích tên là Tịnh Hữu, ở trong đại chúng chỗ ngồi không xa, liền từ tòa ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật, nói kệ:

*Lời nói thật, thấy thật
Bậc Mâu-ni an trú
Ở lâu trong pháp hành
Xin nguyện diễn nói pháp.
Phật vì nhân duyên thật
Diệt khổ cho chúng sinh
Sao ở nơi chốn này
Tuôn xuống các cơn mưa?
Đại chúng đều vui mừng
Tâm tin tưởng an lạc
Giải bày những nghi ngờ
Khiến ở trong Đại thừa.
Thân vững chắc như đất
Và tất cả trời, người
Cùng thấy tướng như vậy
Đại chúng đều sinh nghi.*

*Trên hai tay xuất hiện
Ngọc ma-ni tỏa sáng
Tất cả những y phục
Thân trang sức đầy đủ.
Ruộng phước trong mười phương
Xa lìa các tội lỗi
Mọi khổ được chấm dứt
Đều nhờ Bạc cứu đời.
Tất cả các trời, người
Không thể nêu nhân duyên
Ai dùng sức thần thông
Để đến nơi chốn này?
Vì Phật, các Bồ-tát
Chúng Phạm, Ma, Đế Thích
Xin thuyết pháp cứu độ
Nhân duyên của thần thông.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Đế thích Tịnh Hữu:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nay ông lắng nghe, ta sẽ vì ông mà giảng nói: Đại Bồ-tát Địa Tạng ấy ở trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, vì đời ác năm trước, muốn thành tựu đại nguyện cứu độ chúng sinh nên đến nơi này, cùng với tám mươi triệu na-do-tha trăm ngàn ức chúng Đại Bồ-tát hội đủ, tất cả đều muốn đến lễ bái cung kính cúng dường Như Lai, đều muốn được gặp đại chúng tập hội, đều muốn được nghe đại chúng khởi tâm tùy hỷ.

Bồ-tát Địa Tạng ấy làm vị Sa-môn, hiện sức thần thông biến hóa khắp nơi, đầy đủ việc đại trang nghiêm như vậy, cũng là công đức vô lượng không thể nghĩ bàn của Đức Như Lai, cũng gọi là kho tàng chánh pháp của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, cũng gọi là bờ bãi báu lớn của giải thoát thật trí, cũng gọi là pháp của Bồ-tát cứu đời, cũng gọi là bậc thầy dẫn đường đến Niết-bàn. Giống như ngọc Như ý, chỗ cầu luôn được đầy đủ, cũng như chốn bãi báu mà tất cả người buôn nhắm đến, cũng như đất lành hay sinh cây tốt, cũng là thần khí của đại pháp Niết-bàn, cũng là bình đựng công đức thanh

tịnh, cũng là chỗ ánh sáng mặt trời, mặt trăng chiếu đến, cũng là bó đuốc lớn soi sáng chốn tối sâu dày, như mặt trăng mát mẻ diệt trừ được sự nóng bức của phiền não, như người không chân được xe như ý, như người tâm tán loạn được uống vị cam lồ, như người già yếu gặp được cây gậy, là chỗ căn bản của ruộng phước lớn, tâm xả không trở ngại, như dòng nước chảy sâu, cứu khổ chúng sinh không ngại gian khó như đến chỗ bạn thân, trừ lửa kết sử như mây lớn che trùm khắp, như nước sạch tẩy trừ được nhơ nhớp, như đến con đường hiểm ác thì hiện bày con đường chánh, như người mỗi mệt thì được chỗ ngồi nằm an ổn, là chiếc cầu vượt qua bốn dòng sinh tử, cũng là thuyền lớn vô thượng vượt đến bờ giải thoát, là quả báo thù thắng vi diệu của ba căn lành. Là người bố thí pháp Đại thừa tối thượng. Trì giới không lay động như núi Tu-di. Tinh tấn khó hủy hoại như kim cương. Nhẫn nhục kiên cố như mặt đất, thâm giữ chánh pháp, tâm không phân biệt hai tướng. Thiền định trang nghiêm như tràng hoa vi diệu. Trí tuệ sâu rộng dường như biển lớn. Tâm không chôn nường tựa giống như hư không. Phương tiện không đắm nhiễm như các hoa kết lại. Đối với ngoại đạo như sư tử chúa. Xa lìa phiền não như tê giác một sừng. Diệt các kết sử như rửa bụi nhơ. Có thể trừ mọi xú uế như gió thổi nhanh chóng. Giúp đỡ người bệnh như vị lương y. Tiêu trừ mọi thứ bệnh tật như phương thuốc vi diệu. Dứt các phiền não như cầm kiếm sắc. Vì người lo sợ làm bằng hữu tốt. Ngăn giữ kẻ thù như hào thành vững chắc. Hay trừ mọi sự khát như dòng nước trong mát. Cứu giúp cơn đói như uống quả ngọt. Cũng là y phục thù thắng đối với kẻ cơ hàn. Với những người bị nóng bức thì làm đám mây dày che kín. Đây đủ quả báo của căn lành như vậy, thanh tịnh kiên cố không bị hủy hoại. Nơi chốn với màu sắc vi diệu thường sinh ưa thích. Ở trong đại chúng sinh tâm hổ thẹn, trừ các kết sử, hành trì thiền định. Nhân nơi bốn Chánh cần, bốn Nhiếp pháp để tạo sự hành hóa thuận hợp. Tâm địa nhẫn nhục như núi Tu-di. Thâm tóm sâu rộng như biển lớn kia. Thần túc tự tại vô ngại như hư không. Hàng phục các ma cùng mọi thứ kết sử tập nhiễm. Tu hành chánh đạo vô lượng thiền định, cũng làm bờ bãi của Nhất thiết trí để chuyển pháp luân Vô tác thanh tịnh.

Đại Bồ-tát Địa Tạng vì muốn đến đây nên trước tiên hiện điềm lành ấy, vì muốn cúng dường kính lễ ta nên đến nơi này. Đức Phật lại tán thán Bồ-tát Địa Tạng:

–Ông từ phương Nam cùng với tám mươi triệu trăm ngàn na-do-tha Bồ-tát, dùng sức thần thông đi đến nơi này.

Bấy giờ, tất cả chư vị Bồ-tát ấy đều hiện bày hình tướng Thanh văn ở trước Như Lai, đánh lễ nơi chân Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng, chấp tay nói kệ:

*Thế Tôn tối thắng thầy dẫn đường
Thường tu Từ bi, phát tâm thiện
Hay sinh nhĩn nhục như mặt đất
Giải thoát chúng sinh trừ sân hận.
Đầy đủ các tướng tốt vĩ đại
Thường hay trang nghiêm các cảnh giới
Nên đủ tất cả các ruộng phước
Tu tập tâm Từ nói lời thật.
Đều đoạn trừ được các lưới mê
Thường hay an trú vào chân thật
Còn làm thanh tịnh cõi nước Phật
Chúng sinh trong đó đủ căn lành.
Nguyện muốn được độ đời ác trước
Thành tựu đủ tất cả chúng sinh
Sinh tâm kiên cố, siêng, tinh tấn
Thoát vô lượng tội lỗi, khổ nạn.
Thường tu việc khó, chốn nguy hiểm
Vượt qua lỗi lầm vô lượng khổ
Bố thí, trì giới, nhĩn, tinh tấn
Tu tập thiền định cùng trí tuệ.
Vô số chư Phật, chúng Bồ-tát
Thanh văn đại chúng đều cúng dường
Bệnh đói khát giúp đủ thuốc thang
Giải thoát tất cả những ràng buộc.
Ta từ xưa nay bỏ thân mạng*

Vì lợi chúng sinh, không tham tiếc
Thường vì chánh pháp nên xả thân
Da, xương, máu thịt cho chúng sinh.
Gặp chỗ an lạc đều liả bỏ
Thực hành Từ bi vì tất cả
Lưới phiền não trói buộc chúng sinh
Tu hành vắng lặng đều thoát khỏi.
Đóng kín tất cả gốc sáu tình
Thường hay xa liả những tham dục
Tu khổ, vô thường, không, vô ngã
Cũng khéo quán sát trong thế gian.
Các khổ do ái dục làm gốc
Thấy làm khô cạn hết phiền não
Do nghĩa này thấu giữ sáu căn
Khéo đoạn trừ tất cả tham ái.
Thường tu vô lượng môn đại Bi
Phổ cập nơi tất cả chúng sinh
Ta quyết không bỏ gốc thế nguyện
Mà cũng không trú quả Bồ-đề.
Tất cả chúng sinh tướng như như
Cũng thấy hữu tình chịu khổ đau
Vì chúng sinh tư duy như vậy
Liên siêng năng tu hành dũng mãnh.
Phát sinh tinh tấn, thí, giới, nhẫn
Tu tập thiền định và trí tuệ
Giống như mẹ chỉ có một con
Đem hết lòng thương yêu nuôi dưỡng.
Đối với chúng sinh Phật cũng vậy
Thường hay cứu giúp cho tất cả
Nên Như Lai mau chứng Bồ-đề
Giải thoát tất cả vô lượng chúng.
Phật xưa tu tập đạo Bồ-đề
Thế nguyện không bỏ một chúng sinh

Luôn luôn an trú thí, giới, nhĩn
Tinh tấn, thiên định tu trí tuệ.
Thường hay ở trong chốn đời cuối
Cầu Bồ-đề vô thượng tối tôn
Nên cứu đời ở trong kiếp mạt
Mau chứng đạo vô thượng tối thắng.
Thu phục ma ác, chúng Dạ-xoa
Loài rồng ác, quỷ thần cùng người
Giống như kim cương đoạn kết sử
Thường hay an trú trong Thánh đạo.
Vì vô lượng chúng mà thọ ký
Sẽ thành đạo Bồ-đề vô thượng
Công đức tối thắng trí tuệ sáng
Là đại tướng ruộng phước chân thật.
Nơi vô lượng kiếp vì cứu đời
Che phủ cho tất cả chúng sinh
Trong mười phương cõi làm ruộng phước
Tiếng tốt vang khắp mọi nơi chốn.
Do đó tất cả chư Bồ-tát
Đều hay từ bỏ việc riêng mình
Phật dùng thần thông mà nhóm họp
Cùng đến Thế Tôn Đại Mâu-ni.
Nguyện xin Như Lai thường diễn thuyết
Nếu được nghe đều rất vui mừng
Đã nghe pháp rồi siêng tinh tấn
Thường được tu học đạo Bồ-tát.
Đều nhờ sức dũng mãnh của Phật
Nên được mau gần đạo Bồ-đề
Nay nhóm họp chưa từng nghe thấy
Nên các vị đều đến hội đủ.
Có mười ba ức chúng Dạ-xoa
Làm việc tàn hại ăn máu thịt
Mau bỏ nghiệp ác đến nơi này

An trú đạo vô thượng tối thắng.
Chúng được nhận nhục Đà-la-ni
Chúng được thiền định pháp vi diệu
Đạt được thần thông chứng lậu tận
La-hán, Thế Tôn không chấp trước.
Thường khéo tu tập bốn Vô lượng
An trú ở trong bốn Nhiếp pháp
Thường được bốn Biện tài tối thắng
Lại hay tu tập các pháp nhẫn.
Có được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm
Có được mắt trí tuệ hư không
Có được các pháp Nhãn vô sinh
Đều do Thế Tôn đã thuyết pháp.
Chế ngự tất cả các dị học
Chín mươi sáu ngoại đạo tà kiến
Hàng phục tất cả các ma oán
Đều nhờ sức đại tướng cứu đời.
Đóng cửa địa ngục, quỷ, súc sinh
Lợi ích tất cả chúng trời, người
Cho nên các chúng sinh chân thật
Đều nhờ thần lực Phật đến nhóm.
Mất mùa, bệnh dịch chốn binh đao
Ngày nay đều được tiêu diệt hết
Nếu bị mù tối mất đường chánh
Khiến chúng sinh ấy được giải thoát.
Vô lượng phiền não và loạn động
Đều được ở yên đạo Niết-bàn
Khiến chúng sinh đều bỏ nghiệp cũ
Đảnh lễ Như Lai đến nơi này.
Vô lượng ức thế giới cõi Phật
Đều là nơi an trú cứu đời
Nghe tên gọi mười phương vô lượng
Con nghe rồi nên đến nơi đây.

*Biển công đức Nhất thiết chủng trí
Tướng chân thật được nghe như vậy
Độ thoát tất cả các chúng sinh
Nay con vui mừng nên kính lễ.
Khiến con tăng trưởng đức vô lượng
Cho nên nay cúi đầu đánh lễ
Ở trong trăm ngàn vạn ức kiếp
Thường siêng tu tập hành bố thí.
Nay con sẽ học phát thệ nguyện
Nay con đến chỗ Phật thần thông
Con sẽ tu học nơi đời ác
Đạt đến đạo Bồ-đề tối thượng.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Địa Tạng dùng ngàn thứ hoa trời, hoa, hương, anh lạc tung rải lên Đức Phật, chỗ rải hoa biến thành chiếc lọng báu. Khi ấy, Bồ-tát Địa Tạng ở trước Đức Phật lắng nghe lãnh thọ kinh pháp. Đại chúng nơi pháp hội đến đông đủ thấy Bồ-tát Địa Tạng liền sinh tưởng hiếm có, dùng các thứ hương hoa, chuỗi anh lạc, cờ phướn, lọng báu và các y phục tung rải lên trên chỗ Bồ-tát Địa Tạng, làm như vậy rồi nói: Chúng tôi vui thích vì được lợi tốt, nhờ thần lực của Đức Phật nên được thấy các bậc đại trượng phu như vậy, xin cung kính đánh lễ, hỏi thăm.

Bấy giờ lại có Đại Bồ-tát Khát Ngưỡng, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thiện nam ấy từ cõi Đức Phật nào đến nơi này, tu tập căn lành gì, mà có thể nói lên vô số lời tán thán công đức của chư Phật như vậy, con từ xưa đến nay chưa từng nghe thấy?

Lúc này, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Khát Ngưỡng:

–Thôi thôi, này Đại sĩ! Không nên hỏi như vậy. Tất cả đại chúng và các hàng trời, người, trừ chư Phật Như Lai, không ai có thể nhận biết hết về vô lượng công đức của thiện nam ấy. Hôm nay, Như Lai quyết sẽ nói rõ, do vì chúng trời, người si ám nên tự che lấp. Này thiện nam! Tộc tánh tử ấy đã thành tựu công đức không thể nghĩ bàn

về Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, hội nhập nơi nẻo hành hóa của Như Lai, chứng vô lượng pháp nhãn, đối với pháp của chư Phật luôn được tự tại, vào sâu nơi pháp nhãn, vượt qua biển Nhất thiết trí. Thiện nam ấy dùng diệu dụng nơi Tam-muội Sư tử quang, bước lên đỉnh núi Tu-di của Nhất thiết trí, phá trừ các học phái ngoại đạo, cứu giúp chúng sinh, thấy đều an trú vào trong cõi Phật.

Tùy theo quốc độ của Phật vào Tam-muội Trí, dùng diệu lực của Tam-muội ấy khiến cho tất cả chúng sinh nơi các quốc độ đều thấy chư Bồ-tát.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Trí lạc, ở trong cõi nước ấy, tùy sự cúng dường hiện có mà cúng dường chư Phật.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Thanh tịnh lạc, vào Tam-muội ấy rồi, đều thấy tất cả tội lỗi tai họa của ác đực ái, nhưng đối với tâm thì thanh tịnh, không đắm nhiễm.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Hổ thẹn, ở trong quốc độ ấy, khiến cho các chúng sinh biết hổ thẹn, xa lìa các việc ác, không còn ngu muội.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Thủy chử, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều vào được định, cũng khiến các chúng sinh được túc mạng trí, có thể biết sự việc của đời trước, chết đây sinh kia, khéo trụ nơi thiền định.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Vô ưu minh, có thể khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa sự buồn sầu, ở trong quốc độ của Phật nhập Tam-muội Thần thông, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều nhập Tam-muội Thần thông.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Trí minh, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa ngu si, liền thấy tất cả cõi Phật nơi mười phương.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Phật cự, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều hướng về Tam bảo.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Kim cang quang, vào Tam-muội ấy rồi, cũng có thể khiến cho tất cả cõi Phật, núi Thiết vi, núi Đại thiết vi cho đến núi chúa Tu-di, tất cả khe suối, sông, hồ, rừng, núi hiểm hóc đều hóa thành đất bằng phẳng như bàn

tay, cũng khiến tất cả các loài thú ác, rắn độc cho đến dùng vật độc làm hại người thấy đều tiêu diệt.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Trí lực hàng phục, khiến ma và quyến thuộc của chúng thấy đều khiếp sợ, quy y Tam bảo.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Điện quang, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa sự sợ hãi về đời sau, được pháp an ổn.

Tùy theo các quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Vị lạc, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh theo chỗ suy nghĩ, mọi thứ ăn uống đều được đầy đủ.

Tùy theo các quốc độ của chư Phật vào Tam-muội Tinh khí duyệt lạc, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh được thân khỏe mạnh, xa lìa các bệnh khổ.

Tùy theo các quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Lạc cụ, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều được giường nằm, đồ ngồi, y phục, an lạc, đầy đủ không thiếu vật gì, thuốc thang trị bệnh thân đều đoan nghiêm.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Vô tránh trí, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh thân được tráng kiện, đoan nghiêm, thù thắng, xa lìa tất cả oán thù trời buộc, đều nhận sự an lạc, đều ưa thích thực hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, tâm không tán loạn, đầy đủ trí tuệ vào sâu pháp tướng.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Vô ưu bố, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều được an lạc, tâm xa lìa lo sợ.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Quang lạc, ở trong cõi Phật đó, tất cả chúng sinh đều đạt được trí vô ngại, xa lìa mọi việc.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Thiện trụ kim cang, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh được các căn đầy đủ, không bị thiếu khuyết, hư hoại.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Quán tràng, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều nhàm chán, xa lìa, dứt bỏ việc ác, giữ gìn mười điều thiện, được sinh vào cõi trời.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Đại từ âm thanh, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh đều cùng thương yêu phát khởi tâm Từ, được tâm không lo sợ, được tâm không phiền não... lại cùng nhớ nghĩ về tâm Bi.

Tùy theo quốc độ của chư Phật, vào Tam-muội Tập phước xứ, cũng có thể khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa sự tranh cãi, bệnh tật, đói kém, gió mưa không đúng thời, ăn uống khổ cực, đắng cay đủ vị thảy đều tiêu diệt.

Bồ-tát Địa Tạng ấy đi đến quốc độ Phật, nhập Tam-muội Hải điện, ở trong cõi Phật đã đến đó, khiến tất cả đều biến thành đất báu, xa lìa các thứ cấu uế. Cây y phục, cây anh lạc, cây hoa quả làm trang nghiêm cảnh giới Phật. Vào lúc sáng sớm, nhập vào Tam-muội hằng hà sa thế giới, vì nhằm thành tựu đầy đủ cho mọi chúng sinh, từ thiên định đứng dậy, khiến vô lượng, vô biên thế giới chư Phật đối với đời xấu ác năm trước cứu độ đầy đủ chúng sinh đều không bỏ sót. Có thể giới Phật khi phát sinh đao binh thì Tộc tánh tử ấy, vào lúc sáng sớm do diệu lực của việc nhập Tam-muội kia nên mọi thứ binh, đao thảy đều tiêu diệt.

Tùy theo các cõi của chư Phật có bệnh dịch, cướp bóc sinh khởi giết hại chúng sinh cũng đều khiến cho mọi thứ đó tự nhiên tiêu trừ.

Tùy theo các cõi của chư Phật, nếu bị mất mùa sinh ra đói kém, cơ cực, cũng đều khiến diệt trừ hết và chúng sinh nơi đó được ấm no đầy đủ.

Tộc tánh tử ấy dùng oai thần lực của Tam-muội nên có thể cứu giúp tất cả chúng sinh. Bồ-tát Địa Tạng đem công đức bất tư nghì tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chúng sinh. Nơi vô lượng hằng hà sa trú xứ của chư Phật quá khứ đã phát tâm đại Bi với thệ nguyện kiên cố nhằm hóa độ tất cả chúng sinh, uy lực trang nghiêm giống như sấm nổ rung động, trong chốc lát có thể cứu giúp vô lượng ức na-do-tha người đạt đầy đủ căn lành.

Nếu có chúng sinh bị vô lượng ức các thứ khổ não, đói khát bức bách, xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng thì đều có thể khiến cho các chúng sinh đó mọi thứ ăn uống đều đầy đủ, khổ não tiêu trừ, tiến đến đạo Niết-bàn, đạt được an lạc. Hoặc có chúng

sinh thiếu thốn về y phục, mũ áo, anh lạc, thuốc thang chữa bệnh, các thứ đồ dùng..., nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng thì tùy theo ý muốn đều được đầy đủ, an trú vào đạo Niết-bàn, được an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh xa lìa tâm hỷ lạc, cùng với tâm không hỷ lạc tích tụ, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng thì tất cả hỷ lạc đã mất đều trở về, chỗ không hỷ lạc thì xa lìa, theo chỗ ý ưa thích, có thể khiến an trú nơi Niết-bàn, được an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh thân tâm chịu nhiều khổ bệnh, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng thì mọi khổ não của thân tâm đều được tiêu trừ, an trú vào đạo Niết-bàn, được an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh tâm hướng đến việc ác, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y, tất khiến các chúng sinh ấy sinh tâm nhu hòa, nhẫn nhục, hổ thẹn, thành tâm sám hối, an trú vào Niết-bàn.

Hoặc có chúng sinh bị lao tù trói buộc, gông cùm xiềng xích, chịu nhiều khổ cực, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, nhất tâm quy y, tất khiến các chúng sinh ấy đều được giải thoát, tự tại vô ngại, cho đến phải bị trói cột trong tù, bị đánh đập bằng roi gậy, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y, cũng lại như vậy, đều được giải thoát, an trú vào Niết-bàn, được an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh các căn không đầy đủ, mệt mỏi, biếng nhác, điên cuồng, buồn lung, quên mất bản tâm, tham lam, sân giận, ngu si, ganh tỵ, bủn xỉn, tà kiến, kiêu mạn, ưa ngủ nghỉ... các thứ xấu ác ấy đều bùng cháy mạnh mẽ, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y thì mọi khổ như vậy đều được giải thoát, an trú vào Niết-bàn, được an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh bị dòng nước lớn cuốn trôi, lửa dữ thiêu đốt, hoặc thân rơi từ núi cao xuống đường hầm vách đá, hoặc từ nơi cây cối, phòng xá thân bị treo ngược, nhiều sự lo sợ như vậy, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y thì mọi việc lo sợ đều tiêu tan, khiến được giải thoát, an trú vào Niết-bàn, đạt an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh bị các loại rắn độc, thú dữ làm hại, hoặc bị

nọc độc, các thứ thuốc độc gây hại, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y thì những lo sợ đó đều được giải thoát.

Hoặc có chúng sinh bị loài A-ba-ma-la ngăn che làm hại, hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bốn ngày khiến tâm cuồng si, tán loạn, run sợ, điên đảo cho đến mất bản tâm, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y, thiện nam, thiện nữ nào đối với sự lo sợ như vậy, đều được giải thoát, an trú vào Niết-bàn, đạt an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh bị các loài quỷ dữ La-sát, Cưu-bàn-trà, Phú-đơn-na, Ca-trá Phú-đơn-na bắt bớ, hoặc các thứ sư tử, hổ sói, các thú dữ đuổi bắt, hoặc nơi quân trận chiến đấu, bị giặc oán vây quanh, gặp địch sợ chết, tham sống, cầu an vui, có thể xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y, những thiện nam, thiện nữ như vậy mau chóng xa lìa các khổ, trừ được hoạn nạn, an trú vào Niết-bàn, đạt an lạc bậc nhất.

Hoặc có chúng sinh vì cầu được nghe nhiều hiểu rộng có lòng tin, thực hành trì giới, bố thí, thiền định, thần thông, giải thoát khỏi các thứ sắc, thanh, hương, vị, xúc, cầu đạt các công đức, các thứ nghề tinh xảo, hoa quả cây cối đều đầy đủ; vì tăng trưởng lợi ích về tài vật, thuốc thang, phòng nhà, vì khiến mưa thuận gió hòa, vì cầu nam, nữ, phương tiện tu phước, vì trừ lạnh, nóng, khiến được chánh niệm, vì cầu những nhân duyên như vậy, nếu có thể xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y thì thiện nam, thiện nữ này được uy đức lớn, đều có thể nêu bày chỗ mong cầu công đức của vô lượng chúng sinh.

Ví như gieo trồng nơi đồng ruộng hoang kia, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y, thấy đều biến thành quả vi diệu thù thắng. Vì sao? Vì thiện nam ấy ở trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp không thể tính kể về đời quá khứ nơi trước Như Lai phát nguyện kiên cố giống như đại địa, khiến tất cả chúng sinh đều được thọ dụng. Thiện nam ấy do diệu lực của công đức nên có thể khiến căn lành nơi mầm cây nhánh lá, cho đến hoa quả đều được tươi tốt, tăng trưởng, thành thực.

Hoặc có chúng sinh gây tạo điều ác, không hành theo mười

ngiệp thiện, nếu xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng, một lòng quy y thì tất cả kết sử phiền não được tiêu trừ, xa lìa mười điều ác thành tựu mười điều thiện. Đối với chúng sinh phát tâm Từ bi, tâm lợi ích. Thiện nam ấy, do diệu lực nơi tinh tấn, trong chốc lát nơi vô lượng a-tăng-kỳ thế giới của chư Phật, trong mỗi mỗi cõi Phật, dùng thời gian ngắn đó cứu độ hằng hà sa a-tăng-kỳ chúng sinh, nhờ nơi tướng mạo nên thoát được xấu ác, thấy đều thành tựu công đức không thể nghĩ bàn. Thiện nam ấy đã dùng thế lực kiên cố nên có thể thành tựu trọn vẹn cho tất cả chúng sinh. Như vậy Tộc tánh tử đó, hoặc làm thân Phạm thiên để thành tựu chúng sinh, hoặc làm thân Tự tại thiên, Đại tự tại thiên, Ma-hê-thủ-la thiên, hoặc làm thân các Thiên vương nơi cõi trời Dục như làm thân Tha hóa tự tại thiên, Hóa lạc thiên, Đâu-suất-đà thiên, Diêm-ma thiên, thân Đế Thích, thân Tứ Thiên vương, hoặc làm thân Bồ-tát, hoặc làm thân Bích-chi-phật, hoặc làm thân Thanh văn, hoặc làm thân Chuyển luân thánh vương, hoặc làm thân Bà-la-môn, Sát-lợi, Tỳ-xá, Thủ-đà.... hoặc làm thân nam, nữ; hoặc làm thân thiếu niên, thiếu nữ; hoặc làm thân Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, thân Thiên, Long, Dạ-xoa; hoặc làm thân La-sát, hoặc làm thân Cư-bàn-trà, hoặc làm thân Tỳ-xá-xà, hoặc làm thân Phú-đơn-na, hoặc làm thân sư tử, cọp, sói, voi, ngựa, trâu, hoặc làm thân các loài chim, hoặc làm thân Diêm-la vương, hoặc làm thân ngục tốt, hoặc làm thân địa ngục, vì các chúng sinh thuyết giảng vô số các pháp, tùy theo họ chỉ rõ Tam thừa khiến an trú vào quả vị bất thoái chuyển. Thiện nam này đã thành tựu công đức không thể nghĩ bàn như vậy, dùng các báu giải thoát để tự trang nghiêm, cũng là mẹ của các pháp nơi Bồ-tát, hướng đến đại Niết-bàn vô thượng. Thiện nam! Nếu có người ở trong trăm kiếp, lễ bái, cung kính, cúng dường các vị Bồ-tát Văn-thù, Quan Thế Âm, Phổ Hiền, những bậc thượng thủ và hằng hà sa chư Đại Bồ-tát, cầu đạt sở nguyện, không như trong khoảnh khắc một bữa ăn, lễ bái, cung kính, cúng dường Bồ-tát Địa Tạng, công đức rất nhiều, sở nguyện mau chóng đạt được, thấy đều viên mãn. Vì sao? Vì Bồ-tát Địa Tạng ấy đối với tất cả chúng sinh có thể tạo lợi ích lớn là ngọc báu như ý. Thiện nam ấy vì nhằm cứu độ chúng sinh nên đã phát khởi toàn bộ

kho báu đại Bi vững mạnh, khiến cho tâm nguyện của tất cả chúng sinh đều được đầy đủ. Vì vậy thiện nam, thiện nữ nên cúng dường Bồ-tát Địa Tạng.

Khi ấy, đại chúng từ mười phương đến đông đủ nơi pháp hội, các Đại Bồ-tát, chư vị Thanh văn, tất cả chúng Trời, Người, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... đều từ chỗ ngồi đứng dậy, tùy sức cúng dường. Hoặc dùng vàng, bạc, châu báu tung rải lên chỗ Bồ-tát Địa Tạng, hoặc dùng vô số hoa báu, y phục, ngọc báu Ma-ni, vòng hoa, anh lạc, tơ lụa, cờ phướn, lọng báu cúng dường Bồ-tát Địa Tạng. Lại dùng vô lượng các thứ âm nhạc, đủ các lời tán thán để cúng dường Bồ-tát Địa Tạng.

Lúc này, Đại Bồ-tát Địa Tạng lại đem sự cúng dường này để dâng lên Bạc Thiên Thệ, liền nói kệ:

*Trời, Người, Rồng, Thần, chỗ cúng dường
Mười phương Bồ-tát vân tập đến
Nghe Bạc cứu đời, công đức lớn
Xin Phật nhận sự cúng dường này.*

Đại Bồ-tát Địa Tạng nói kệ rồi thì cung kính đảnh lễ nơi chân Phật. Đức Phật lại nói kệ:

*Người muốn khởi trí tịnh kiên cố
Để dứt trừ phiền não chúng sinh
Khiến chúng an lạc như tay báu
Diệt trừ trói buộc như kim cương.
Ông khởi đại Bi thường tinh tấn
Cúng dường Thế Tôn, Bạc Tối Thắng
Tâm ấy như biển, cứu tất cả
Độ các chúng sinh qua bờ kia.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Địa Tạng làm lễ, đứng dậy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con xin sẽ cứu độ bốn cõi thiên hạ này, khiến bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di luôn được tăng trưởng hộ niệm, tăng trưởng thọ mạng, khiến thân không tật bệnh, tăng trưởng sức lực, tiếng tốt làm tăng trưởng tài sản, bạn thân, quyến thuộc, tăng trưởng tín giới, đa văn, tăng trưởng các pháp bố

thí, nhẫn nhục, phương tiện, giác ý và các Thánh đế, tăng trưởng nhập vào tất cả chánh đạo của Đại thừa, tăng trưởng việc soi sáng pháp tướng chân thật, tăng trưởng việc thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh, làm tăng trưởng việc phát khởi tâm đại Từ, Bi, Hỷ, Xả, làm tăng trưởng vô lượng tất cả pháp tịnh, làm tăng trưởng danh xưng nghe khắp ba cõi, làm tăng trưởng các trận mưa pháp thấm nhuần ba cõi, làm tăng trưởng tất cả vật dùng nơi đại địa, làm tăng trưởng tất cả nghiệp lành nơi chúng sinh, làm tăng trưởng pháp khí với vô số phước đức, làm tăng trưởng trí tuệ đều được tỏa sáng, làm tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật là nẻo hành hóa của đạo, làm tăng trưởng năm thứ mắt, thông đạt vô ngại, làm tăng trưởng pháp quán đảnh, làm tăng trưởng Niết-bàn. Làm tăng trưởng uy đức chiếu sáng nơi tất cả pháp chưa từng có, phước đức đầy đủ, thọ ký nơi chú thuật, câu chương Đà-la-ni: Ta ở nơi hằng hà sa cõi Phật quá khứ, đều thọ trì thần chú như vậy. Làm tăng trưởng pháp bạch tịnh đầy đủ, làm tăng trưởng hạt giống, rễ thân, hoa quả nơi tất cả được liệu, ngũ cốc. Làm tăng trưởng mây, mưa nơi đất, nước, gió, lửa. Làm tăng trưởng phước lạc, làm tăng trưởng tài vật, làm tăng trưởng vô lượng quả báo tối thắng, làm tăng trưởng cơ nghiệp. Thần chú, lợi ích này có thể trừ được tất cả khổ não trói buộc. Liền nói thần chú:

–Súc phù, súc súc phù, a hàm súc phù, bà sá già la súc phù, am la súc phù, ni la súc phù, bà đồ la súc phù, a lư già súc phù, đạt ma súc phù, bà sá ma súc phù, bà đế da ni lê ha la súc phù, tỷ bà lư già xoa ma súc phù, ưa bà xá ma súc phù, na ma súc phù, đồ na bà mâu trí la na súc phù súc phù súc phù, tỳ ni lê dạ na súc phù, xa đa bà súc phù, bà già tu trí ma ê lê, tha di, xá di, già già la tư, già gia ma tư lê, sai lê, hê lệ, già la bà la bà ế, ha lê ba la tỷ, ba già la ba đà nễ, la già đà nễ, ba la già già già ê lê, ma lê, y già tha tha hiên, tha khâu lâu, thát lê, xá lê, di lê ma xoa, đa xoa, cư lê, di lê, ương hữu chi đa tỳ, át lê, kỳ lê, ba la kỳ lê, cửu sá khổ bà lê, chân kỳ chân, chân cầu lệ, hưu lâu hưu lâu hưu lâu, cư lưu đầu di lê, di lê xoa, bà trà bà trà, la khuy khuy lê, lưu lưu lưu lâu lưu, bà bà đồ tỳ, thâu đàn nễ, tư bà ha, ma ha phục đà lâu già sa ni, thâu nễ tư bà ha, già lâu sa la ba ni thâu đàn nễ tư bà ha, già lâu sa điểu đồ ni thâu đàn nễ tư bà ha, tát bà ha

xa ba lợi phú la đàn nễ tư bà ha, tát bà bà tư da tam ba đà nễ tư bà ha, tát bà đa tha già đa ha thái để tư bà ha, tát bà bồ đề tát đỏa a thái để a nậu vô địa để tư bà ha.

Bạch Thế Tôn! Con đã thuyết thần chú ấy, oai đức chiếu sáng chưa từng có, nguồn gốc các thứ đức. Thọ ký nơi câu chương thần chú Đà-la-ni: Ta ở trong hàng hà sa cõi Phật thời quá khứ thọ trì thần chú này, làm tăng trưởng tất cả pháp bạch tịnh, làm tăng trưởng chủng tử thiện nơi rễ thân, cành, nhánh, lá, hoa, quả, thuốc thang, lúa gạo, làm tăng trưởng mưa thấm ướt nơi đất, nước, gió, lửa, làm tăng trưởng hỷ lạc, làm tăng trưởng tài vật, làm tăng trưởng sự vi diệu thù thắng, làm tăng trưởng sản nghiệp. Oai lực của thần chú này khéo có thể trói buộc, cũng gọi là khéo giải thoát. Đức Thế Tôn thuyết thần chú Đà-la-ni này cho các chúng đệ tử Thanh văn, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nơi bốn cõi thiên hạ thấy đều được hộ niệm. Làm tăng trưởng tất cả tài vật sản nghiệp, làm tăng trưởng pháp Phật, có thể khiến được truyền bá rộng khắp, tam giới đều nhận được an lạc vô lượng.

